

Số: /BC-SKHCN

Cao Bằng, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2022, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022

Thực hiện Công văn số 2092-CV/TU ngày 13/8/2019 của Tỉnh ủy Cao Bằng về việc thực hiện chế độ báo cáo công tác nội chính, phòng chống tham nhũng (PCTN) và cải cách tư pháp.

Căn cứ hướng dẫn số 02-HD/TU ngày 22/3/2021 của Tỉnh ủy Cao Bằng về việc hướng dẫn thực hiện công tác nội chính, PCTN và cải cách tư pháp.

Căn cứ kết quả triển khai thực hiện công tác PCTN 6 tháng đầu năm 2022, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) báo cáo như sau:

I. SỰ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CẤP ỦY ĐẢNG ĐỐI VỚI CÔNG TÁC PCTN

1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác PCTN

Công tác PCTN tại Sở KH&CN được Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện thường xuyên. Việc triển khai thực hiện công tác PCTN luôn được chú trọng đến các giải pháp phòng ngừa là chính, thực hiện tốt công tác tuyên truyền giáo dục để góp phần nâng cao được ý thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (CBCCVC&NLĐ) trong toàn Sở KH&CN.

Căn cứ Kế hoạch số 136/KH-UBND, ngày 20/01/2022 về Kế hoạch công tác PCTN năm 2022 của UBND tỉnh Cao Bằng, Sở KH&CN đã ban hành Kế hoạch công tác PCTN năm 2022 (kế hoạch số 109/KH-SKHCN ngày 25/01/2022). Đã chỉ đạo đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch công tác PCTN và thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 215/KH-SKHCN ngày 01/03/2021 về kê khai, bàn giao, công khai tài sản, thu nhập theo Luật PCTN năm 2018: Lập danh sách người có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập.

Sở KH&CN và đơn vị trực thuộc có 22 đối tượng thuộc diện phải kê khai tài sản và thu nhập. Các cá nhân thuộc diện phải kê khai đã thực hiện kê khai đầy

đủ, đã thực hiện việc niêm yết công khai tại cơ quan và thực hiện công tác bàn giao bản kê khai tài sản thu nhập cho Thanh tra tỉnh.

Thực hiện báo cáo kết quả công tác triển khai thực hiện kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN

Xây dựng kế hoạch triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2022 (Kế hoạch số 169/KH-SKHCCN ngày 17/02/2022).

Đến thời điểm hiện tại tại Sở KH&CN đã tổ chức được 01 Hội nghị tuyên truyền bằng hình thức tổ chức lồng ghép trong Hội nghị tuyên truyền, phổ biến của Đảng bộ Sở vào ngày 20/5/2022 với tổng số người tham dự hội nghị là 66/70 người, đồng thời thường xuyên tuyên truyền bằng nhiều hình thức khác như gửi văn bản qua hệ thống Văn phòng điện tử iOffice, giao ban hàng tháng, sao gửi tài liệu thông báo trên mạng nội bộ, đăng tải website Sở KH&CN về các quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước về Luật PCTN và triển khai công tác PCTN cho toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong toàn Sở.

Niêm yết công khai toàn văn Quyết định số 785-QĐ/TU ngày 24/5/2022 của Tỉnh ủy Cao Bằng về việc ban hành Quyết định Bảng tiêu chí chấm điểm về thực hiện công tác PCTN, tiêu cực của cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và một số văn bản khác cần phải công khai theo quy định., đơn vị thực hiện tốt công tác PCTN tại trụ sở làm việc của cơ quan.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

1.1. Công khai minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị

Thực hiện nghiêm túc quy định của Luật PCTN và Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, đồng thời nâng cao ý thức chấp hành pháp luật việc công khai, minh bạch trong toàn bộ hoạt động của cơ quan, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc việc công khai, minh bạch vào một số lĩnh vực cụ thể như:

- Ban hành các kế hoạch, Chương trình, quyết định: Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2022 (số 23/KH-SKHCCN ngày 06/01/2022); Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử của Sở KH&CN năm 2022 (số 13/KH-SKHCCN ngày 5/01/2022); Kế hoạch cải cách hành chính Nhà nước của Sở KH&CN năm 2022 (số 04/KH-SKHCCN ngày 04/01/2022); Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2022 (số 278/CTr-SKHCCN ngày 17/3/2022); Chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí giai

đoạn 2021-2025 (số 304/CTr-SKHHCN ngày 23/3/2022); Quyết định kiện toàn Tổ kiểm tra, giám sát việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính của Sở KH&CN (số 19/QĐ-SKHHCN ngày 5/01/2022); Tiếp tục thực hiện Công văn số 1489/SKHHCN-TTr ngày 4/11/2021 của Sở KH&CN về công khai minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị, theo đó đã cụ thể hóa các nội dung phải công khai trên từng lĩnh vực...

- Về công tác cán bộ: Công khai minh bạch các quyết định phân công, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, bố trí, sắp xếp CBCCV&NLĐ...; Công khai quyết định phân bổ chỉ tiêu biên chế công chức năm 2022 cho các phòng thuộc Sở KH&CN; Kế hoạch định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý năm 2022 (số 62/KH-SKHHCN ngày 12/01/2022); Kế hoạch rà soát bổ sung quy hoạch các chức danh cán bộ lãnh đạo quản lý của Sở KH&CN nhiệm kỳ 2020-2025 và năm 2022 (số 365/KH-SKHHCN ngày 4/4/2022); Quyết định đưa ra khỏi quy hoạch và bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2020-2025, 2021-2026; Quyết định Phê duyệt kết quả rà soát đưa ra khỏi quy hoạch các chức danh Trưởng, phó Phòng và tương đương của Sở KH&CN; Trưởng, phó phòng và tương đương của đơn vị trực thuộc Sở KH&CN nhiệm kỳ 2020-2025 (số 701/QĐ-SKHHCN ngày 30/5/2022); Quyết định Phê duyệt quy hoạch các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương của Sở KH&CN nhiệm kỳ 2025-2030 (số 702/QĐ-SKHHCN ngày 30/5/2022); Quyết định Phê duyệt quy hoạch các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN trực thuộc Sở KH&CN nhiệm kỳ 2025-2030 (số 703/QĐ-SKHHCN ngày 30/5/2022)...

- Công khai trong mua sắm tài sản; xây dựng cơ bản, quản lý dự án đầu tư xây dựng; dự toán kinh phí và quyết toán kinh phí...

- Công khai các danh mục TTHC thuộc lĩnh vực KH&CN thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, các quy định TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN: Duy trì niêm yết công khai Bộ TTHC gồm 50 thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN và danh mục TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa theo đúng hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Đăng tải nội dung các Quyết định công bố Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở KH&CN tỉnh Cao Bằng và danh mục các TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả giải quyết qua dịch vụ bưu chính công ích lên trang

thông tin điện tử tại địa chỉ www.khcncaobang.gov.vn để tạo điều kiện cho các tổ chức và cá nhân tra cứu, tìm hiểu.

Các TTHC đều được tiếp nhận, trả kết quả theo đúng quy trình cơ chế một cửa liên thông đã ban hành và trên hệ thống phần mềm một cửa liên thông iGate; duy trì ứng dụng công nghệ thông tin và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia phiên bản TCVN ISO 9001:2015 vào trong quá trình giải quyết công việc.

Trong lĩnh vực KH&CN luôn đảm bảo nguyên tắc, trình tự và công khai xét chọn, tuyển chọn tổ chức, cá nhân đủ năng lực chủ trì thực hiện các nhiệm vụ KH&CN trên trang thông tin điện tử của Sở KH&CN Cao Bằng www.khcncaobang.gov.vn. Ngày 15/03/2022, Sở KH&CN đã ban hành Công văn số 256/SKHHCN-QLKH về việc Thông báo đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN năm 2023.

Ngày 11/03/2021 đã ban hành Công văn số 261/SKHHCN-VP về việc Thông báo đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN năm 2022; Ngày 15/03/2022 ban hành Công văn số 256/SKHHCN-QLKH về việc Thông báo đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN năm 2023; Thông báo Đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia bắt đầu thực hiện từ năm 2023 thuộc Chương trình hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng xuất và chất lượng sản phẩm hàng hóa giai đoạn 2021-2023 (số 553/SKHHCN-QLDLCL ngày 10/5/2022).

Tổ chức hội nghị gặp gỡ doanh nghiệp, hợp tác xã và tuyên truyền, phổ biến cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp về KH&CN và đổi mới sáng tạo vào ngày 11/5/2022 theo Kế hoạch số 502/KH-SKHHCN ngày 29/4/2022 của Sở KH&CN.

Công khai địa chỉ, số điện thoại, hộp thư điện tử tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính; Thông báo công khai địa chỉ đường dây nóng tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị, tố cáo về hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp của công chức, viên chức Sở KH&CN; Ban hành Thông báo lịch tiếp công dân của Sở KH&CN năm 2022 (số 11/TB-SKHHCN ngày 05/01/2022).

Công khai danh sách, số điện thoại của Tổ kiểm tra, giám sát việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh Cao Bằng và của Sở KH&CN tại trụ sở làm việc của Sở KH&CN.

Trong 6 tháng đầu năm, tại Sở KH&CN không nhận được đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh nào của các tổ chức, cá nhân về hành vi nhũng

nhiều, gây phiền hà đối với người dân, doanh nghiệp của công chức, viên chức Sở KH&CN.

1.2. Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Sở KH&CN và Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN đã tiến hành sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh và ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022 ngay sau khi tổ chức hội nghị cán bộ công chức, viên chức, cụ thể: Quyết định số 1910/QĐ-SKH&CN ngày 31/12/2021 về quy chế chi tiêu nội bộ của Sở KH&CN; Quyết định số 09/QĐ-TTKH&CN ngày 10/01/2022 về quy chế chi tiêu nội bộ của Trung tâm Ứng dụng tiến bộ KH&CN.

1.3. Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Duy trì triển khai chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của CBCCVC trong toàn Sở KH&CN.

Công khai quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong làm việc, tiếp xúc, giải quyết công việc cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp, ban hành Quy chế tiếp công dân của Sở KH&CN.

Công khai minh bạch, đơn giản hóa các TTHC, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC. Ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong hoạt động.

Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, bám sát các nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

Chủ động trong công tác tự kiểm tra, tự giám sát việc thực hiện các quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ của đội ngũ CCVC&NLĐ. Chấp hành nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật hành chính, chấp hành tốt sự chỉ đạo, điều hành, phân công giao nhiệm vụ của cấp trên, thường xuyên trau dồi kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, tinh thần thái độ làm việc tận tụy, nghiêm túc, trách nhiệm, chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử, trang phục gọn gàng, sạch sẽ, lịch sự, phù hợp với tính chất công việc. Tu dưỡng, rèn luyện chuẩn mực về đạo đức, lối sống, xây dựng tập thể tập thể đoàn kết, giúp đỡ, phối hợp tốt trong giải quyết công việc, tuân thủ kỷ luật phát ngôn theo quy định.

Ngày 05/01/2022 Sở KH&CN đã ban hành Quyết định số 19/QĐ-SKH&CN về việc kiện toàn Tổ kiểm tra, giám sát việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Sở KH&CN.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Duy trì triển khai chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các quy định về quy tắc

ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của CBCCVC trong toàn Sở KH&CN.

Công khai quy định về quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong làm việc, tiếp xúc, giải quyết công việc cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp, ban hành Quy chế tiếp công dân của Sở KH&CN.

Công khai minh bạch, đơn giản hóa các TTHC, rút ngắn thời gian giải quyết TTHC tại cơ quan. Ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong hoạt động.

Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, bám sát các nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

Chủ động trong công tác tự kiểm tra, tự giám sát việc thực hiện các quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ của đội ngũ CCVC&NLĐ. Chấp hành nghiêm túc kỷ cương, kỷ luật hành chính, chấp hành tốt sự chỉ đạo, điều hành, phân công giao nhiệm vụ của cấp trên, thường xuyên trau dồi kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, tinh thần thái độ làm việc tận tụy, nghiêm túc, trách nhiệm, chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử, trang phục gọn gàng, sạch sẽ, lịch sự, phù hợp với tính chất công việc. Tu dưỡng, rèn luyện chuẩn mực về đạo đức, lối sống, xây dựng tập thể tập thể đoàn kết, giúp đỡ, phối hợp tốt trong giải quyết công việc, tuân thủ kỷ luật phát ngôn theo quy định.

Ngày 05/01/2022 Sở KH&CN đã ban hành Quyết định số 19/QĐ-SKH&CN về việc kiện toàn Tổ kiểm tra, giám sát việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương của Sở KH&CN.

- Số cuộc kiểm tra về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; số cơ quan đơn vị được kiểm tra; kết quả kiểm tra: 0

1.4. Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị.

Đã thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối với 02 công chức không giữ chức vụ quản lý (01 chuyên viên Phòng Quản lý khoa học đến Văn phòng Sở, 01 chuyên viên Văn phòng Sở đến Phòng Quản lý Công nghệ và Sở hữu trí tuệ).

1.5. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

** Việc thực hiện cải cách hành chính*

Duy trì thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ tại cơ quan. Đội ngũ CBCCVC&NLĐ của Sở có ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, đặc biệt là việc sử dụng thời gian làm việc và thực hiện văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp khi thi hành nhiệm vụ. Do vậy, không có tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để gây nhiễu, phiền hà các tổ chức

tổ chức, cá nhân đến giải quyết công việc hoặc giữa các phòng, đơn vị trong Sở.

Từ đầu năm đến nay, không có CBCCVC&NLĐ nào vi phạm việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và việc việc sử dụng thời gian làm việc, thực hiện văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp khi thi hành nhiệm vụ.

Triển khai việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, Sở KH&CN có 49/50 bộ TTHC qua dịch vụ công trực tuyến (01 thủ tục do tính chất đặc thù nên chưa qua dịch vụ công trực tuyến).

Đến thời điểm hiện tại, Sở KH&CN đã tiếp nhận và giải quyết 17 hồ sơ nộp trực tiếp tại dịch vụ bưu chính Trung tâm Phục vụ hành chính công và đều được cập nhật trên hệ thống VNPT-iGate. Đã giải quyết xong và trả 17 hồ sơ đúng thời hạn cho các doanh nghiệp.

Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ www.khcncaobang.gov.vn được duy trì, theo dõi và cập nhật thông tin thường xuyên theo đúng quy định và chức năng của đơn vị. Thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng chính quyền điện tử và cải cách TTHC trong nhận và gửi văn bản điện tử.

Trong 6 tháng đầu năm, Sở KH&CN không có đơn thư khiếu nại, khiếu kiện nào về công tác CCHC.

** Ứng dụng KHCN trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt*

Duy trì thực hiện việc ứng dụng CNTT trong hoạt động của đơn vị; Ứng dụng phần mềm iOffice, iGate trong giải quyết công việc; Chỉ đạo, khuyến khích CBCCVC tích cực sử dụng hòm thư điện tử công vụ trong trao đổi và giải quyết công việc; thường xuyên sử dụng chữ ký số khi phát hành văn bản đi.

Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ www.khcncaobang.gov.vn được duy trì, theo dõi và cập nhật thông tin thường xuyên theo đúng quy định và chức năng của đơn vị. Cập nhật đầy đủ các mục thông tin trên trang thông tin điện tử của Sở KH&CN theo đúng quy định. Sử dụng phần mềm kế toán MISA tại các bộ phận kế hoạch tài chính, duy trì phương thức thanh toán đúng kế hoạch cải cách hành chính.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Có 22 cá nhân giữ vị trí công tác thuộc diện phải kê khai đã hoàn thiện việc kê khai theo đúng theo hướng dẫn và nộp đầy đủ; tại Sở và đơn vị trực thuộc đã thực hiện nghiêm yết công khai tại cơ quan và bàn giao các bản kê khai cho Thanh tra tỉnh và Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Thực hiện báo cáo tình hình kết quả thực hiện kê khai tài sản và thu nhập theo hướng dẫn của cấp trên.

1.6. Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Đã hoàn thành công tác kê khai tài sản và thu nhập nộp và thực hiện niêm yết công khai theo quy định.

2. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN:

2.1. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ PCTN theo quy định của Đảng, Nhà nước.

Lãnh đạo Sở KH&CN luôn coi công tác PCTN là nhiệm vụ thường xuyên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý điều hành.

Thực hiện nghiêm túc quy định về chế độ, trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng theo Quy định số 101-QĐ/TW ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 3158-QĐ/TU ngày 03/5/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, các ngành, Ủy viên ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh, huyện, xã...

Thực hiện tốt việc tiếp nhận, xử lý kịp thời thông tin tố giác, tố cáo và thông tin khác về hành vi tham nhũng; Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phát hiện, tố giác, tố cáo hành vi tham nhũng. Chủ động phòng ngừa, phát hiện hành vi tham nhũng.

Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, tạo điều kiện khuyến khích CCVC&NLĐ có ý thức tham gia phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng.

Thường xuyên thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật PCTN và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về kỷ luật, kỷ cương hành chính và văn hóa công vụ và các văn bản về công tác PCTN đến toàn thể CBCCVC&NLĐ.

2.2. Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan do mình quản lý, phụ trách

Trong 6 tháng đầu năm, tại Sở KH&CN và đơn vị trực thuộc Sở không có vụ việc tham nhũng tại đơn vị. Vì vậy không phát sinh nhiệm vụ xem xét, xử lý trách nhiệm trường hợp nào.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

3.1. Phát hiện xử lý tham nhũng qua hoạt động kiểm tra, tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị: Qua công tác tự kiểm tra, tự giám sát thường xuyên và kết quả hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, đến thời điểm hiện tại không phát hiện trường hợp nào có hành vi tham nhũng tại Sở KH&CN.

3.2. Phát hiện xử lý tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: Không có.

3.3. Phát hiện xử lý tham nhũng qua phản ánh, tố cáo: Không có.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện Pháp luật về PCTN

6 tháng đầu năm, Sở KH&CN không tổ chức cuộc thanh tra, kiểm tra nào về trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PCTN VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Công tác PCTN là một nhiệm vụ quan trọng cần phải duy trì thực hiện thường xuyên để xây dựng Sở KH&CN trong sạch, vững mạnh, tạo mối đoàn kết và phát huy tinh thần trách nhiệm, phê và tự phê bình trong thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu các phòng và đơn vị trực thuộc trong công tác PCTN và THPT,CLP. Phát huy tinh thần tiên phong gương mẫu của các tổ chức Đảng và từng đảng viên.

Duy trì thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong công tác PCTN, qua đó đã nâng cao được nhận thức của CBCCVC&NLĐ trong công tác PCTN và công tác THPT,CLP tại cơ quan.

Đến thời điểm báo cáo, tại Sở KH&CN và đơn vị trực thuộc chưa phát hiện trường hợp CBCCV&NLĐ nào có hành vi tham nhũng.

**So sánh tình hình tham nhũng của kỳ này so với kỳ trước:* Sở KH&CN đã thực hiện tốt công tác PCTN, do đó chưa phát hiện trường hợp tham nhũng nào xảy ra trong toàn ngành KH&CN.

2. Đánh giá công tác PCTN

2.1. Thuận lợi:

Công tác PCTN tại Sở KH&CN được Đảng ủy, Ban Giám đốc Sở quan tâm triển khai thực hiện thường xuyên, luôn coi đây là một nhiệm vụ quan trọng để xây dựng Sở KH&CN trong sạch, vững mạnh, tạo mối đoàn kết và phát huy tinh thần phê và tự phê bình trong thực hiện nhiệm vụ được giao, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu. Phát huy tinh thần tiên phong gương mẫu của các tổ chức Đảng và từng đảng viên.

Duy trì thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong công tác PCTN.

1.2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

Việc triển khai tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác PCTN và các Chỉ thị, nghị quyết, văn bản mới ban hành đôi lúc còn chưa kịp thời; Việc luân chuyển công chức, viên chức ở nhiều vị trí công tác trong Sở còn hạn chế do tính chất chuyên môn không đồng nhất giữa các bộ phận.

1.3. Biện pháp khắc phục

Tiếp tục duy trì triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các Chỉ thị, Nghị Quyết của Đảng, Pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN đến toàn thể CBCCVN&NLĐ trong toàn Sở.

Thực hiện nghiêm túc việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức; Thực hiện chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của pháp luật về PCTN.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cùng với việc tăng cường kiểm tra, giám sát của tổ chức cơ sở đảng, các đoàn thể quần chúng. Phát huy vai trò kiểm tra, giám sát của Ban thanh tra nhân dân và các tổ chức đoàn thể trong công tác PCTN tại các cơ quan, đơn vị.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CÔNG TÁC PCTN 6 THÁNG CUỐI NĂM 2022

1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng đối với công tác PCTN

Nâng cao vai trò trách nhiệm của Đảng ủy, các Chi bộ trực thuộc, các tổ chức đoàn thể, các phòng, đơn vị trực thuộc Sở, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác PCTN, lãnh đạo, coi công tác đấu tranh PCTN là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện nhiệm vụ.

2. Việc thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng ; phát hiện, xử lý các hành vi tham nhũng

Tiếp tục nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong công tác PCTN và công tác THPTKCLP, coi công tác PCTN là nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên trong lãnh đạo, chỉ đạo triển khai, thực hiện theo tinh thần Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/5/2012 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN và THPTK, CLP cho cán bộ, đảng viên, CCVC&NLĐ thuộc Sở KH&CN trong quản lý điều hành.

Trong thời gian tiếp theo, tiếp tục duy trì, tổ chức thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Duy trì triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các Chỉ thị, Nghị Quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN đến toàn thể cán bộ, đảng viên, CCVC&NLĐ trong cơ quan nhằm nâng cao sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và đảng viên, nâng cao vai trò của CBCVC&NLĐ trong việc tham gia công tác PCTN và THTK, CLP, giữ gìn an ninh trật tự an toàn cơ quan và xã hội.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt: Quy chế dân chủ cơ sở; quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế quản lý tài sản, mua sắm, sử dụng tài sản; quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp, đẩy mạnh cải cách hành chính trong CCVC&NLĐ sở KH&CN và đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục thực hiện công khai minh bạch trong hoạt động tài chính, ngân sách nhà nước; mua sắm tài sản công, quản lý dự án đầu tư xây dựng... thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình trong hoạt động của các cơ quan. Nâng cao công tác quản lý nhà nước, chủ động phòng ngừa, phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời các hành vi tham nhũng.

- Tiếp tục thực hiện các quy định của Nhà nước có liên quan đến giải quyết công việc cho nhân dân và doanh nghiệp; Tăng cường áp dụng KH&CN trong quản lý điều hành hoạt động chung của ngành.

- Thực hiện nghiêm túc việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức; chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức cơ sở đảng, các đoàn thể quần chúng. Phát huy vai trò kiểm tra, giám sát của Ban thanh tra nhân dân và các tổ chức đoàn thể trong công tác PCTN và THTK, CLP tại các cơ quan.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện Kế hoạch thực hiện chiến lược Quốc gia về PCTN có hiệu quả.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác PCTN 6 tháng đầu năm 2022 của Sở KH&CN, kính gửi Ban Nội chính Tỉnh uỷ tổng hợp chung./.

Nơi nhận:

- Ban Nội chính Tỉnh uỷ (b/c);
- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng/đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TTrà.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lương Đức Tố

THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2022
Về công tác phòng, chống tham nhũng

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-SKHCN ngày /6/2022 của Sở KH&CN)

TT	NỘI DUNG	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾT QUẢ
A	CÔNG TÁC NỘI CHÍNH		
I	Sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác nội chính		
1	Số văn bản của Đảng, Nhà nước về nội chính được quán triệt, triển khai	Văn bản	0
2	Số văn bản ban hành để lãnh đạo chỉ đạo công tác nội chính	Văn bản	0
3	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc về công tác nội chính	Cuộc	0
4	Số vụ việc, vụ án nghiêm trọng, phức tạp về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội đã được chỉ đạo xử lý	Vụ	0
II	Công tác bảo đảm an ninh quốc gia		
5	Số vụ việc/người xâm phạm an ninh quốc gia đã phát hiện	Vụ/người	0
6	Số vụ án/bị can xâm phạm an ninh quốc gia đã khởi tố, điều tra	Vụ/bị can	0
7	Số vụ án/bị can về an ninh quốc gia đã truy tố	Vụ/bị can	0
8	Số vụ án/bị can về an ninh quốc gia đã xét xử	Vụ/bị cáo	0
9	Số vụ/người xâm phạm an ninh quốc gia xử lý bằng hình thức khác	Vụ/người	0
10	Công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội		
11	Số vụ việc/người vi phạm pháp luật bị xử lý hành chính	Vụ/người	0
12	Số vụ/bị can đã khởi tố hình sự	Vụ/bị can	0
13	Số vụ/bị can đã truy tố	Vụ/bị can	0
14	Số vụ/bị can đã xét xử	Vụ/bị cáo	0
15	Số cuộc thanh tra đã triển khai	Cuộc	0
16	Số cuộc thanh tra đã kết thúc	Cuộc	0
17	Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo đã xử lý	Đơn	0
	Trong đó: Số vụ khiếu kiện đông người đã thụ lý	Vụ	0
18	Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo đã giải quyết	Đơn	0
	Trong đó: Số vụ khiếu kiện đông người đã được giải quyết	Vụ	0
B	CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG		

I	Sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác PCTN		
19	Số văn bản của đảng, Nhà nước về PCTN được quán triệt, triển khai	Văn bản	0
20	Số văn bản ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác PCTN	Văn bản	01
21	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc công tác PCTN	Cuộc	0
22	Số vụ việc, vụ án tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp đã được chỉ đạo xử lý	Vụ	0
II	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN		
23	Số lớp/lượt người được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, về PCTN	Lớp/người	01/66 người
24	Số tài liệu tuyên truyền, phổ biến, giáo dục về PCTN được ban hành	Tài liệu	0
III	Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng		
25	Số cuộc kiểm tra/số cơ quan, đơn vị được kiểm tra về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Cuộc/đơn vị	0
26	Số đơn vị phát hiện có vi phạm về công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động	Đơn vị	0
27	Số người đã được chuyển đổi vị trí công tác/số người phải chuyển đổi vị trí công tác để phòng ngừa tham nhũng theo quy định của pháp luật	Người	0
28	Số người đã kê khai/số người phải kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật	Người	22
29	Số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai	Bản	22
30	Số người được xác minh tài sản, thu nhập	Người	0
31	Số người bị kết luận kê khai tài sản, thu nhập không trung thực	Người	0
32	Số người bị xử lý do vi phạm quy định của pháp luật về kiểm soát trí sản, thu nhập	Người	0
33	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được ban hành mới	Văn bản	0
34	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được sửa đổi, bổ sung	Văn bản	02
35	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được bãi bỏ	Văn bản	0
36	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị được kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc/đơn vị	0
37	Số đơn vị vi phạm quy định pháp luật về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Đơn vị	0
38	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị được kiểm tra về việc thực hiện quy tắc ứng xử	Cuộc/đơn vị	0
39	Số người vi phạm quy tắc ứng xử	Người	0
40	Số đơn vị vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Đơn vị	0
41	Số người vi phạm quy định về tặng quà và nhận quà tặng	Người	0
42	Số người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao do có xung đột lợi ích	Người	0
43	Số người bị chuyển sang vị trí công tác khác do có xung đột lợi ích trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ	Người	0

	được giao		
44	Số người đứng đầu bị xử lý hình sự do để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách	Người	0
45	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách	Người	0
IV	Phát hiện, xử lý tham nhũng		0
46	Số vụ việc/người tham nhũng bị phát hiện qua tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Vụ/người	0
47	Số vụ việc/người tham nhũng bị phát hiện qua tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị chuyển cơ quan điều tra để xử lý	Vụ/người	0
48	Số vụ việc/người tham nhũng bị phát hiện qua tự kiểm tra của cấp ủy, tổ chức đảng	Vụ/người	0
49	Số vụ việc/người tham nhũng bị phát hiện qua tự kiểm tra của cấp ủy, tổ chức đảng chuyển cơ quan điều tra để xử lý	Vụ/người	0
50	Số vụ việc/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ/người	0
51	Số vụ việc/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra, chuyển cơ quan điều tra để xử lý	Vụ/người	0
52	Số vụ việc/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ/người	0
53	Số vụ việc/người tham nhũng bị phát hiện qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, chuyển cơ quan điều tra để xử lý	Vụ/người	0
54	Số vụ việc/người tham nhũng bị xử lý hành chính	Vụ/người	0
55	Số vụ án/bị can đã khởi tố về các tội danh tham nhũng	Vụ/bị can	0
56	Số vụ án/bị can đã truy tố về các tội danh tham nhũng	Vụ/bị can	0
57	Số vụ án/bị cáo đã xét xử về các tội danh tham nhũng	Vụ/bị cáo	0
58	Tài sản bị thiệt hại do hành vi tham nhũng	Triệu đồng	0
	Tài sản tham nhũng được thu hồi	Triệu đồng	0
59	Số Người tố cáo tham nhũng được khen thưởng	Người	0
C	CÔNG TÁC CẢI CÁCH TƯ PHÁP		
I	Sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác CCTP		
60	Số văn bản của Đảng, Nhà nước về CCTP được quán triệt, triển khai	Văn bản	0
61	Số văn bản ban hành để chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ công tác CCTP	Văn bản	0
62	Số cuộc giám sát, kiểm tra, đôn đốc về công tác CCTP	Cuộc	0
63	Số cuộc họp của Ban Chỉ đạo Cải cách tư pháp trong kỳ báo cáo	Cuộc	0
II	Tham gia xây dựng, hoàn thiện pháp luật liên quan đến hoạt động tư pháp		

64	Số hội nghị, hội thảo được tổ chức/lượt người tham gia góp ý đối với các dự án luật	HN/người	0
65	Số văn bản tham gia góp ý của địa phương đối với các dự án luật	Văn bản	0
III	Tổ chức hoạt động của các cơ quan tư pháp và đội ngũ cán bộ tư pháp		
66	Tổng số biên chế của cơ quan điều tra, trong đó	Người	0
	Điều tra viên cao cấp	Người	0
	Điều tra viên trung cấp	Người	0
	Điều tra viên sơ cấp	Người	0
	Cán bộ điều tra	Người	0
67	Tổng số biên chế của Viện kiểm sát, trong đó	Người	0
	Kiểm sát viên cao cấp	Người	0
	Kiểm sát viên trung cấp	Người	0
	Kiểm sát viên sơ cấp	Người	0
	Kiểm sát viên	Người	0
	Chuyên viên	Người	0
68	Tổng số biên chế của Tòa án, trong đó	Người	0
	Thẩm phán cao cấp	Người	0
	Thẩm phán trung cấp	Người	0
	Thẩm phán sơ cấp	Người	0
	Thẩm tra viên	Người	0
	Chuyên viên	Người	0
69	Số phiên tòa được xét xử theo tinh thần cải cách tư pháp	Phiên	0
70	Tổng số biên chế làm công tác thi hành án hình sự	Người	0
71	Tổng số biên chế làm công tác thi hành án dân sự, gồm:	Người	0
	Chấp hành viên cao cấp	Người	0
	Chấp hành viên trung cấp	Người	0
	Chấp hành viên sơ cấp	Người	0
	Cán bộ của Cơ quan thi hành án	Người	0
IV	Công tác giám sát của cơ quan dân cử	Đơn	0
72	Số cuộc giám sát của Hội đồng nhân dân trong hoạt động tư pháp	Số cuộc	0